TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 42/2018/QĐST - HNGĐ	*Đô Lương, ngày 22 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2018/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2018 giữa các đ- ơng sự:

+. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm 07, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

+. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm 07, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1989
- Anh: Nguyễn Văn N, sinh năm 1982

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn N thỏa thuận ly hôn nhau.
- Về quan hệ con chung: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn N có 02 con chung là các cháu Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 02/01/2009 và cháu Nguyễn Thị Thùy T, sinh ngày 29/7/2010.

Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn N thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn N là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Nguyễn Hoàng S và Nguyễn Thị Thùy T. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/01 tháng/01 cháu cho đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/03/2018.

Chị Đặng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn N thỏa thuận chị H nhận trách nhiệm chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ và phải chịu án phí cấp dưỡng 150.000đồng nh- ng đ- ợc khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô L- ơng, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001864 ngày 23 tháng 02 năm 2018. Chị H đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng- ời đ- ợc thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho ng- ời đ- ợc thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án.

Ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận::
- VKSDND huyện Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô L- ơng;
- UBND xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương;.
- Đ- ơng sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ

Trần Văn Khánh